CÔNG TY CP THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 168 /TPHN-TCKT

Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2022

V/v giải trình kết quả SXKD theo Báo cáo Tài chính quý II năm 2022

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Mã chứng khoán: HNF
Nội dung giải trình: Lợi nhuận sau thuế báo cáo quý II năm 2022 so với cùng kỳ năm trước chênh lệch trên 10%.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo Tài chính quý II năm 2022 của Công ty như sau:

	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước	Tăng 9+) Giảm (-)	Tỷ lệ
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	352.715.752.257	295.720.262.995	56.995.489.262	19%
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	17.037.585.896	21.182.057.706	(4.144.471.810)	-20%
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	335.678.166.361	274.538.205.289	61.139.961.072	22%
4.	Giá vốn hàng bán	251.913.855.027	218.192.894.978	33.720.960.049	15%
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.764.311.334	56.345.310.311	27.419.001.023	49%
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	4.899.820.470	709.137.920	4.190.682.550	591%
7.	Chi phí tài chính	20.035.847.753	12.853.792.257	7.182.055.496	56%
	Trong đó: chi phí lãi vay	13.847.567.660	10.271.302.408	3.576.265.252	35%
8.	Chi phí bán hàng	41.279.518.573	27.870.039.831	13.409.478.742	48%
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.549.169.927	10.884.655.172	664.514.755	6%
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15.799.595.551	5.445.960.971	10.353.634.580	190%
11.	Thu nhập khác	664.829.974	688.289.562	(23.459.588)	-3%
12.	Chi phí khác	89.300.961	77.556.433	11.744.528	15%
13.	Lợi nhuận khác	575.529.013	610.733.129	(35.204.116)	-6%

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
Ký ngày: 20/7/2022 08:09:12

14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.375.124.564	6.056.694.100	10.318.430.464	170%
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	475.645.705	(250.856.185)	726.501.890	-290%
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.899.478.859	6.307.550.285	9.591.928.574	152%
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu				

Nguyên nhân:

Doanh thu bán hàng tăng, các khoản giảm trừ doanh thu giảm : Do công ty cấu trúc lại sản phẩm trọng tâm chủ yếu .

Công ty tiếp tục đầu tư và đưa vào sử dụng một loạt các máy móc, trang thiết bị hiện đại. Việc Đầu tư trên đã mang lại những hiệu quả đáng kể như nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng suất lao động. Tuy nhiên, do việc đầu tư máy móc sử dụng vốn vay dài hạn của các tổ chức tín dụng nên chi phí lãi vay của Công ty tăng.

Ngoài ra, Cũng trong năm 2022, Công ty đã cơ cấu tổ chức và chuẩn hóa quy trình quản lý tối ưu tiết kiệm chi phí .Vì vậy lợi nhuận của công ty đạt được hiệu quả đáng kể

Công ty Cam kết và chịu trách nhiệm về các nội dung bản công bố thông tin này.
Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,TCKT.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Trịnh Trung Hiếu